

## CHƯƠNG III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt. Cụ thể như sau:

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
<b>1. Phạm vi cung cấp:</b> Chủng loại hàng hóa, số lượng	Đúng chủng loại, đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Đạt
	Không đúng chủng loại, không đủ số lượng như yêu cầu Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Không đạt
<b>2. Điều kiện về thực hiện gói thầu</b> Nhà thầu cung cấp tài liệu đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.	Có số phiếu tiếp nhận công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP	Đạt
	Không có số phiếu tiếp nhận công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP	Không đạt
<b>3. Đặc tính, thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn, nguồn gốc xuất xứ của hàng hoá</b>	- Hàng hóa có ký mã hiệu, nhãn mác hàng hoá cụ thể và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng hợp pháp. - Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V. - Có đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT tại Mục 1 Chương V.	Đạt
	- Hàng hoá cung cấp không đảm bảo những đặc tính, thông số kỹ thuật, không đảm bảo theo mô tả tại danh mục hàng hoá trong HSMT hoặc có cấu hình tính năng kỹ thuật thấp hơn so với yêu cầu về mặt kỹ thuật được mô tả tại biểu yêu cầu về mặt kỹ thuật trong HSMT	Không đạt

<b>4. Cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết cung cấp hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, đảm bảo đầy đủ số lượng, chủng loại, còn nguyên đai nguyên kiện theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất.</li> <li>- Có cam kết thực hiện việc vận chuyển, lắp đặt bàn giao hàng hóa an toàn, đảm bảo về chất lượng đến địa điểm giao hàng theo đúng yêu cầu của E-HSMT.</li> <li>- Có cam kết cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt.</li> </ul>	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có cam kết về cung cấp hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, đảm bảo đầy đủ số lượng, chủng loại, còn nguyên đai nguyên kiện theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất (hoặc cam kết thiếu nội dung).</li> <li>- Không có cam kết về thực hiện việc vận chuyển, lắp đặt bàn giao hàng hóa an toàn, đảm bảo về chất lượng đến địa điểm giao hàng theo đúng yêu cầu của E-HSMT (hoặc cam kết thiếu nội dung).</li> <li>- Không có cam kết cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt.</li> </ul>	Không đạt
<b>5. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>	Có bảng tiến độ thời gian cung cấp hàng hóa ngắn hơn hoặc bằng 100 ngày	Đạt
	Có bảng tiến độ thời gian cung cấp hàng hóa lớn hơn 100 ngày	Không đạt
<b>6. Bảo hành, bảo trì hàng hóa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành: Thời gian bảo hành máy tối thiểu bằng 12 tháng. Trong thời gian bảo hành cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy định của nhà sản xuất.</li> <li>- Có cam kết khi có sự cố lỗi thiết bị nhà thầu sẽ cử nhân sự có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết khắc phục.</li> <li>- Có đề xuất quy trình, kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất.</li> </ul>	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành: Thời gian bảo hành máy ngắn hơn 12 tháng. Không có cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy định của nhà sản xuất.</li> <li>- Không có cam kết khi có sự cố lỗi thiết bị nhà thầu sẽ cử nhân sự có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết khắc phục.</li> <li>- Không có đề xuất quy trình, kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất.</li> </ul>	Không đạt
<b>7. Uy tín của nhà thầu</b>	Tổ chức không có tên vi phạm và không bị công khai trên địa chỉ <a href="https://muasamcong.mpi.gov.vn/">https://muasamcong.mpi.gov.vn/</a>	Đạt
	Tổ chức có tên vi phạm và bị công khai trên địa chỉ <a href="https://muasamcong.mpi.gov.vn/">https://muasamcong.mpi.gov.vn/</a>	Không đạt
<b>Kết luận:</b>	<b>Các tiêu chuẩn 1,2,3,4,5,6,7 được đánh giá là Đạt</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7 được đánh giá là Không đạt và không được xem xét, đánh giá của bước tiếp theo</b>	<b>Không đạt</b>